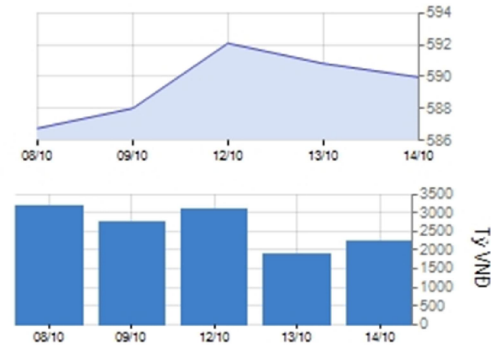


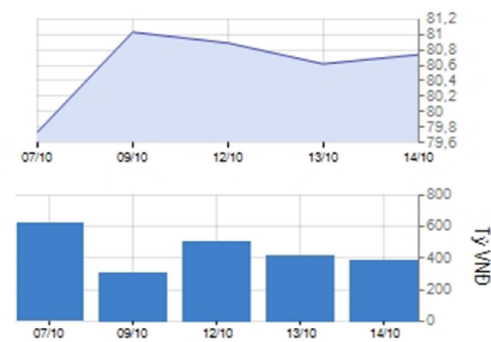
HOSE 14/10/2015

VNINDEX	589.98	-0.86	-0.15%
KLGD	113,476,812	CP	
GTGD	2,222.86	Tỷ	
GTR NDTNN	44.06	Tỷ	
CP Tăng giá	98	CP	
CP Giảm giá	115	CP	
CP Đứng giá	91	CP	



HNX 14/10/2015

HNXINDEX	80.74	0.12	0.14%
KLGD	34,797,965	CP	
GTGD	386.91	Tỷ	
GTR NDTNN	4.00	Tỷ	
CP Tăng giá	88	CP	
CP Giảm giá	83	CP	
CP Đứng giá	208	CP	



VN30 & HNX30 INDEX

VN30	607.57	0.54	0.09%
HNX30	150.28	-0.27	-0.18%

Tâm điểm

- ▶ Chỉ số tiếp tục giảm co, giao dịch thận trọng
- ▶ Khối ngoại mua ròng 48 tỷ trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,028,896	11.1	2.0	16.4%	7.0%
HNX	137,652	9.6	1.7	11.8%	4.3%
Toàn bộ thị trường	1,166,548	11.3	2.0	16.1%	6.8%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,900	8.5	0.9	9.4%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	35,738	6.9	1.4	17.8%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	35,680	8.9	1.6	21.4%	10.8%
Khai khoáng	21,633	93.2	4.2	-2.9%	-2.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	30,189	9.3	1.8	20.5%	10.6%
Xây dựng	38,063	10.3	1.1	11.9%	4.1%
Máy công nghiệp	8,378	6.9	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	17,883	11.4	1.5	11.7%	8.4%
Lốp xe	7,390	9.7	2.6	24.1%	11.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,162	20.2	1.8	11.4%	5.9%
Thực phẩm	77,704	9.2	1.9	14.9%	8.3%
Dược phẩm	13,497	9.8	2.1	20.1%	13.9%
Phần mềm	18,407	10.5	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,997	6.3	1.5	23.9%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	96,547	7.0	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	40,828	30.1	3.2	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	24,219	14.2	1.6	10.6%	6.3%
Ngân hàng	373,450	14.9	2.0	11.6%	0.8%
Bất động sản	161,029	16.9	1.8	9.6%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	25,045	6.0	1.0	18.3%	7.8%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

► **Thị trường ngày 15.10.2015**

Nhận định:

- Các cổ phiếu vốn hóa lớn đều sụt giảm trừ VNM vẫn duy trì đà tăng hỗ trợ cho chỉ số Vn-Index chỉ điều chỉnh nhẹ vào cuối phiên. Giao dịch trên cả 2 sàn diễn ra khá thận trọng, do đó thanh khoản có sự suy giảm nhẹ so với phiên trước.
- Sự sụt giảm của giá dầu thế giới đã khiến hầu hết các cổ phiếu dầu khí đều sụt giảm trở lại
- Cổ phiếu dẫn dắt đã mất đi đà tăng tạo áp lực tâm lý lên các cổ phiếu khác. Chỉ số HNX-Index tuy đã hồi phục nhẹ vào cuối phiên nhưng các tín hiệu kỹ thuật cho tín hiệu bán trong ngắn hạn.
- Khối ngoại mua ròng trở lại hơn 48 tỷ đồng trên cả 2 sàn

Xu hướng:

- Thị trường đi vào giai đoạn tích lũy, sideway trong biên độ hẹp, tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn khiến thanh khoản sụt giảm. Khả năng chỉ số 2 sàn khó có đột biến mạnh trong ngắn hạn.
- HNX-Index:
+Hỗ trợ: 79/+Kháng cự 84
- Vn-Index:
+Hỗ trợ: 575/Kháng cự: 600

Chiến lược đầu tư:

- Thận trọng xem xét diễn biến thị trường, tạm thời duy trì trạng thái nắm giữ đối với cổ phiếu tốt. Xem xét giảm tỷ trọng các cổ phiếu đã tăng nóng.
- Tăng giải ngân khi chỉ số điều chỉnh về vùng hỗ trợ nêu trên trong trường hợp dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao và không có áp lực bán mạnh. Giảm tỷ trọng cổ phiếu khi áp lực bán ra ở vùng 590 đối với Vn-Index lớn hoặc chỉ số tiến về vùng kháng cự 600 với lực cầu yếu.

Các cổ phiếu quan tâm:

- HAG tiếp tục bị khối ngoại bán ròng mạnh với hơn 140 tỷ đồng
- Nhà đầu tư nên xem xét đối với cổ phiếu ngành vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin với các cổ phiếu như HPG, FPT là những cổ phiếu được kỳ vọng có kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2015
- SCIC sẽ thoái vốn tại VNM, FPT, BMP, NTP, VNR

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

AMV có lãi sau 6 quý lỗ liên tiếp

CTCP SXKD Dược & Thiết bị Y tế Việt Mỹ (mã CK: AMV) đã công bố BCTC quý 3/2015 với kết quả kinh doanh có lãi sau 6 quý thua lỗ liên tiếp trước đó. Theo đó, doanh thu thuần trong quý 3/2015 đạt gần 2,3 tỷ đồng, giá vốn hơn 1,5 tỷ đồng nên lợi nhuận gộp đạt 788 triệu đồng trong khi cùng kỳ lỗ gộp 225,3 triệu đồng. Sau khi trừ các khoản chi phí, AMV lãi ròng hơn 34 triệu đồng, trong khi cùng kỳ 2014 lỗ gần 3 tỷ đồng

SED: 9 tháng lãi 37,6 tỷ đồng vượt 14% kế hoạch cả năm 2015

Doanh thu thuần quý 3 của công ty đạt 170,8 tỷ đồng, tăng mạnh gần 60% so với cùng kỳ 2014. Sau khi trừ đi giá vốn, SED lãi gộp 133,4 tỷ đồng tăng 64,7% so với quý 3/2014. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, doanh thu thuần SED đạt gần 422 tỷ đồng, LNST đạt 29,2 tỷ đồng, tăng lần lượt 26,7% và 36,4% so với 9 tháng đầu năm 2014. Năm 2015, SED đặt kế hoạch doanh thu 367 tỷ đồng, LNST 33 tỷ đồng. Với kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm, công ty đã hoàn thành 115% kế hoạch doanh thu và 114% kế hoạch LNST.

Vĩ mô trong nước

Có TPP, nhiều DN Nhật vẫn “e ngại” ở Việt Nam

Ông Shimon Tokuyama chia sẻ, ban đầu doanh nghiệp Nhật đầu tư vào Việt Nam chỉ với mục tiêu đơn thuần là sản xuất và xuất khẩu. Nhưng càng ngày họ càng nhận thấy Việt Nam là thị trường tiềm năng với hơn 90 triệu dân. Tuy nhiên, Chủ tịch JBAV cũng cho rằng, đầu tư ở Việt Nam còn có một số thách thức như thủ tục hành chính còn phức tạp, cơ sở hạ tầng chưa hoàn thiện, cung cầu điện chưa ổn định. Do vậy, nhiều doanh nghiệp Nhật Bản chưa tận dụng được các cơ hội hợp tác đối với mỗi hiệp định thương mại đã ký kết cùng Việt Nam. Vì bản thân doanh nghiệp chưa hiểu biết về lợi ích hợp tác và còn “e ngại” trước những khó khăn của môi trường đầu tư tại Việt Nam.

Vĩ mô thế giới

Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vì cổ phiếu Wal-Mart

Kết thúc phiên hôm qua (14/10), S&P 500 giảm 0,5%, xuống còn 1.994,24 điểm, đánh dấu hai phiên giảm liên tiếp đầu tiên trong 2 tuần trở lại đây. Dow Jones giảm 0,9%, xuống còn 16.924,75 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq mất 0,3%. Tổng cộng có 6,9 tỷ cổ phiếu được giao dịch trong phiên, thấp hơn 5,5% so với mức trung bình 3 tháng

HOSE 14/10/2015 VNINDEX 589.98 -0.86 -0.15% 113,476,812 CP 2,222.86 bil VND

Chỉ số tiếp tục giằng co, giao dịch thận trọng

- Vn-Index giảm 0.86 điểm xuống mức 589.98 (-0.15%). Cây đồ thân vừa giằng co tại vùng kháng cự của Fibonacci 61.8%
- Stochastic Oscillator sụt giảm từ 82 xuống 77 cắt xuống vùng quá mua cho tín hiệu bán
- MACD vẫn tiếp tục tăng trên đường zezo
- Chỉ số có thể giằng co đan xen tích lũy tại vùng 590, thanh khoản duy trì ở mức trung bình



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0 (0.0%)	8,435,580
HQC	0.2 (3.4%)	4,819,980
ITA	0.1 (1.6%)	4,667,750
GTN	0.7 (4.9%)	3,515,230
HAG	-0.2 (-1.3%)	3,109,700

HOSE Top 5 theo % tăng

TMS	5 (6.9%)	7,400
CCI	0.9 (6.9%)	20
BTT	2.4 (6.8%)	10
HU3	0.5 (6.8%)	10
BMI	1.4 (6.6%)	200,880

HOSE Top 5 theo % giảm

KSS	-0.1 (-10.0%)	302,360
VNH	-0.1 (-8.3%)	174,660
CMV	-1.2 (-8.0%)	1,000
TDW	-1.4 (-7.0%)	1,050
SFC	-1.6 (-7.0%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

BVH	14.9 tỷ	257,770
CII	14.6 tỷ	599,940
PVD	14.2 tỷ	380,700
HQC	11.3 tỷ	1,871,290
KBC	6.5 tỷ	452,220

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-11.3 tỷ	265,020
HPG	-10.5 tỷ	323,660
MSN	-7.9 tỷ	107,530
KDC	-5.3 tỷ	218,450
SBT	-3.8 tỷ	248,710

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,677,760	44.06

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán chốt lời mạnh kìm hãm thị trường đi lên, giao dịch thị trường không có biến động lớn
- ▶ Chốt phiên, Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 113.476.812 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.222,86 tỷ đồng.
- ▶ Các mã mà SCIC sẽ thoái vốn như VNM, FPT, BMP bứt phá mạnh trong khi nhóm dầu khí và ngân hàng đồng loạt giảm giá.
- ▶ FLC dẫn đầu sàn về thanh khoản với hơn 8,43 triệu cổ phiếu khớp thành công, tiếp theo là HQC 4,8 triệu; ITA 4,66 triệu; GTN 3,51 triệu; HAG 3,1 triệu
- ▶ Khối ngoại mua ròng 44 tỷ đồng, mua nhiều BVH 14,9 tỷ, CII 14,6 tỷ, PVD 14,2 tỷ, HQC 11,3 tỷ...bán ròng VIC 11,3 tỷ, HPG 10.5 tỷ, MSN 7,9 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.2	125,788.96	23.1	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	47.0	89,036.71	7.0	2.2	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.4	83,416.65	12.9	2.2	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	42.5	78,458.17	39.5	2.6	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.2	75,212.77	13.3	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.8	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	57.5	39,127.11	30.1	3.2	10.8%	2.8%
HPG	732.9	32.3	23,673.24	7.3	1.8	26.4%	14.6%
MBB	1,600.0	14.7	23,520.00	7.0	1.1	15.2%	1.3%
STB	1,142.5	17.8	20,336.71	9.8	1.1	11.6%	1.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	37.4	13,017.08	6.4	1.0	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.2	75,212.77	13.3	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	24.4	11,469.40	15.5	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.7	18,560.88	10.5	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	24.4	83,416.65	12.9	2.2	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.0	89,036.71	7.0	2.2	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	SSI	240,127,875	0.49%	899,480	22.05	125,830	3.08	-	-	-	-
2	CII	13,561,217	0.40%	608,080	14.80	-	-	-	-	-	-
3	VCB	239,160,380	0.21%	253,540	12.11	43,220	2.07	-	-	-	-
4	VIC	268,948,250	0.14%	381,290	16.41	187,540	8.06	120,000	5.17	120,000	5.17
5	DPM	83,341,275	0.27%	173,410	5.62	-	-	-	-	-	-
6	BVH	163,543,986	0.25%	223,150	13.11	151,190	8.90	-	-	-	-
7	BHS	29,386,809	0.02%	222,610	4.18	-	-	-	-	-	-
8	STB	260,574,310	0.09%	209,310	3.79	1,280	0.02	-	-	-	-
9	GAS	888,752,110	2.10%	78,520	3.74	600	0.03	-	-	-	-
10	CTG	18,516,127	29.50%	191,000	3.88	10,000	0.20	-	-	-	-
11	HTI	11,251,598	3.90%	244,660	3.90	20,010	0.32	-	-	-	-
12	PPC	110,440,223	15.15%	170,480	3.21	-	-	-	-	-	-
13	ITA	273,609,049	16.37%	508,420	3.20	-	-	-	-	-	-
14	E1VFN30	16,779,100	56.64%	340,000	3.26	15,000	0.14	-	-	-	-
15	KBC	89,047,349	30.28%	598,970	8.64	388,940	5.60	-	-	-	-
16	NT2	87,014,393	17.23%	109,360	2.96	4,690	0.13	-	-	-	-
17	SVC	5,182,580	28.27%	95,540	2.65	9,000	0.25	-	-	-	-
18	HT1	124,575,827	9.83%	90,290	2.21	-	-	398,680	9.81	398,680	9.81
19	HHS	24,364,404	27.05%	127,800	2.16	-	-	-	-	-	-
20	STK	16,017,924	11.14%	60,000	2.13	-	-	-	-	-	-
21	PET	22,599,012	22.29%	132,250	2.12	-	-	-	-	-	-
22	BMP	16,848	48.96%	16,840	1.89	-	-	40,000	4.64	40,000	4.64
23	DQC	8,288,917	22.65%	19,720	1.33	-	-	-	-	-	-
24	VSH	43,263,256	28.02%	70,000	1.06	-	-	-	-	-	-
25	PVT	85,621,000	15.54%	88,950	1.03	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HAG	197,715,874	17.55%	10,000	0.15	260,860	4.00	174,750	2.68	#####	138.68
2	PVD	42,203,939	36.89%	214,330	8.06	489,540	18.38	90,000	3.38	90,000	3.38
3	PHR	24,626,350	18.71%	1,000	0.02	541,200	9.83	-	-	-	-
4	SBT	60,818,500	8.04%	268,020	4.01	573,000	8.58	-	-	-	-
5	HSG	5,486,340	43.56%	-	-	100,180	4.35	-	-	-	-
6	MSN	103,452,370	34.28%	4,040	0.30	59,000	4.35	300,000	22.16	300,000	22.16
7	KDC	63,942,206	24.09%	19,340	0.48	146,510	3.60	54,000	1.32	54,000	1.32
8	CTD	21,421	48.95%	21,420	2.44	49,030	5.50	-	-	-	-
9	DXG	26,127,651	26.64%	100	0.00	120,050	2.22	-	-	-	-
10	VNM	-	49.00%	-	-	19,440	1.96	-	-	-	-
11	HVG	50,652,448	13.72%	5,100	0.09	62,970	1.13	-	-	-	-
12	DIG	35,291,166	31.23%	-	-	60,400	0.75	-	-	-	-
13	FPT	2	49.00%	-	-	16,160	0.74	-	-	-	-
14	VIP	23,167,772	12.80%	-	-	72,000	0.71	-	-	-	-
15	BCI	33,081,435	10.85%	-	-	31,000	0.66	-	-	-	-
16	BTP	23,863,834	9.55%	-	-	59,270	0.61	-	-	-	-
17	BID	877,436,178	2.13%	21,200	0.52	40,000	0.98	-	-	-	-
18	ABT	5,828,326	7.69%	20	0.00	5,010	0.26	-	-	-	-
19	JVC	13,308,752	37.17%	2,300	0.01	48,250	0.22	-	-	-	-
20	VNS	2	49.00%	-	-	4,800	0.15	-	-	-	-
21	DCL	8,582,510	6.34%	-	-	6,100	0.14	-	-	-	-
22	DGW	8,050,577	14.86%	1,300	0.05	5,000	0.19	-	-	-	-
23	NKG	19,959,895	2.68%	-	-	6,000	0.09	-	-	-	-
24	NHS	29,305,146	0.76%	-	-	5,000	0.08	-	-	-	-
25	SJS	37,705,908	11.29%	-	-	3,000	0.06	-	-	-	-

HNX 13/10/2015 HNX-Index 80.62 -0.27 -0.33% 39,229,191 CP 411.36 bil. VND

Tâm lý thận trọng khiến thanh khoản sụt giảm

- Chỉ số HNX-Index giảm 0.27 điểm đạt 80.62 (-0.33%). Nền Hangings man hình thành cho tín hiệu khả năng đảo chiều, khối lượng sụt giảm cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá thận trọng

- Đường Stochastic Oscillator sụt giảm từ 82 xuống 76 cho tín hiệu bán ngắn hạn.

- MACD dừng tăng và đi ngang trên đường zezo

- Chỉ số có thể tăng giảm đan xen tại vùng 80, tích lũy xung quanh mốc này



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.1 (-2.2%)	4,643,790
SCR	0 (0.0%)	3,013,150
SHB	0 (0.0%)	2,441,000
PVS	-0.5 (-2.2%)	1,785,040
TIG	0 (0.0%)	1,098,440

HNX Top 5 theo % tăng

PEN	1.1 (10.0%)	100
PJC	1.9 (9.7%)	22,200
DC2	0.3 (9.7%)	100
VC7	1.2 (9.5%)	136,900
BBS	1.2 (9.4%)	1,300

HNX Top 5 theo % giảm

KSK	-0.2 (-10.0%)	310,500
THB	-2.6 (-10.0%)	200
PSW	-1.2 (-9.8%)	100
LBE	-1.7 (-9.8%)	200
TAG	-2.6 (-9.7%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

TIG	3,3 tỷ	329,990
SHB	1,3 tỷ	189,900
PVS	1,2 tỷ	53,500
VCG	1,2 tỷ	104,400
DNP	0,2 tỷ	9,100

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVC	-0,5 tỷ	25,000
VCS	-0,4 tỷ	8,000
PLC	-0,4 tỷ	10,000
BVS	-0,2 tỷ	17,000
SPI	-0,2 tỷ	76,200

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	537,323	5.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch vẫn thiếu sôi động khi lượng cung giá thấp không nhiều, tâm lý người mua cũng duy trì sự thận trọng
- ▶ Thanh khoản tiếp tục giảm về mức thấp. Tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt hơn 39,2 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 411,36 tỷ đồng
- ▶ Các cổ phiếu chủ chốt đa phần giảm điểm: ACB, PVX, KLS giảm nhẹ 100 đồng; BVS giảm 200 đồng; PVS giảm mạnh 500 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là KLF với hơn 4,6 triệu đơn vị, tiếp đến SCR 3 triệu, SHB 2,4 triệu, PVS 1,8 triệu, TIG 1 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng nhẹ 5 tỷ đồng, mua nhiều TIG 3,3 tỷ đồng, SHB, PVS, VCG... bán ròng PVC, VCS, PLC, BVS, SPI...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.9	1.5	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.4	10,006.09	5.6	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	20.1	6,571.90	10.9	1.6	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.3	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.6	5,123.84	13.8	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	20.4	4,534.64	14.3	0.6	4.9%	1.8%
NTP	62.0	49.6	3,073.87	9.3	2.0	22.8%	13.0%
PLC	80.8	35.2	2,844.07	7.5	2.2	29.2%	9.9%
LAS	77.8	32.6	2,537.32	6.3	1.9	28.4%	15.9%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.6	5,123.84	13.8	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.7	442.93	3.4	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	22.4	10,006.09	5.6	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.9	1,159.75	6.9	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.9	1.5	13.0	BAN
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.3	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.